

NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC  
VIỆT NAM

Số: 67a/QĐ-NHNN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ...08 tháng ...4.. năm 2020

### QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các đề xuất từ các đơn vị NHNN và các TCTD

### THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ số 29/2013/QH13 ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Thông tư số 37/2015/TT-NHNN ngày 31 tháng 12 năm 2015 quy định về quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm quản lý của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Biên bản họp các Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ KH&CN năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Theo đề nghị của Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt Danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng cấp Bộ năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đối với các đề xuất từ các đơn vị NHNN và các TCTD.

*(Danh mục đính kèm)*

**Điều 2.** Viện Chiến lược ngân hàng có trách nhiệm tổ chức triển khai các nhiệm vụ trong Danh mục nhiệm vụ Khoa học và Công nghệ đặt hàng

cấp Bộ năm 2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam theo quy định hiện hành.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chủ tịch Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành Ngân hàng, Viện trưởng Viện Chiến lược ngân hàng, Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *h*

**Nơi nhận:**

- Như điều 4 (10 bản);
- Thống đốc Lê Minh Hưng (đề b/c);
- Phó Thống đốc Nguyễn Kim Anh;
- Thường trực HĐKH&CN NH - Viện Chiến lược Ngân hàng (05 bản);
- Lưu VP, VCL4. *m*

**Đính kèm:**

- Danh mục nhiệm vụ KH&CN đặt hàng cấp Bộ năm 2020 của NHNN đối với các đề xuất từ các đơn vị NHNN và các TCTD.

**KT.THỐNG ĐỐC  
PHÓ THỐNG ĐỐC**



**Nguyễn Kim Anh**

**DANH MỤC NHIỆM VỤ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ ĐẠT HÀNG CẤP BỘ NĂM 2020  
CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM**

**Đối với các đề xuất nhiệm vụ KH&CN của các đơn vị NHNN và các TCTD**

(Đính kèm Quyết định số 672/QĐ-NHNN ngày 08/4/2020 của Thống đốc NHNN)

| STT | Tên đề tài/dự án  | Mã số       | Đơn vị cá nhân đề xuất  | Định hướng mục tiêu, nội dung nghiên cứu và yêu cầu kết quả nghiên cứu  |
|-----|---|-------------|---|---|
| 1   | Đổi mới phương pháp xếp hạng các tổ chức tín dụng tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam | ĐTNH.002/20 | TS. Nguyễn Phi Lâm, Cục trưởng Cục IV, Cơ quan Thanh tra giám sát ngân hàng, NHNN | <p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <p>Đề xuất đổi mới phương pháp xếp hạng các tổ chức tín dụng (TCTD) tại Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) và các giải pháp, lộ trình nhằm triển khai trong thời gian tới.</p> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Rà soát và đánh giá các phương pháp xếp hạng các TCTD được áp dụng tại các cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng trên thế giới.</li> <li>- Lựa chọn các phương pháp xếp hạng TCTD phù hợp với điều kiện dữ liệu thống kê và mức độ phát triển của hệ thống các TCTD tại Việt Nam.</li> <li>- Nghiên cứu thử nghiệm và ứng dụng vào thực tế để phục vụ công tác xếp hạng TCTD, thanh tra, giám sát, cấp phép.</li> <li>- Đề xuất, kiến nghị để hoàn thiện các quy định về xếp hạng TCTD của NHNN, đồng thời đề xuất giải pháp và lộ trình triển khai trong thời gian tới.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu đối với kết quả nghiên cứu:</b></p> <p>Việc đổi mới phương pháp xếp hạng các TCTD tại NHNN cần đảm bảo:</p> |

|   |                     |   |   |
|---|---------------------|---|---|
|   |                     |   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Phù hợp với định hướng thanh tra giám sát trên cơ sở rủi ro;</li> <li>- Làm rõ được tính ưu việt của phương pháp mới so với phương pháp cũ bằng việc thử nghiệm và so sánh kết quả của 2 phương pháp.</li> </ul>   |
| <p><b>2</b></p> <p>Hoàn thiện quản trị rủi ro theo Basel II tại các ngân hàng thương mại Việt Nam - nghiên cứu điển hình tại Ngân hàng thương mại cổ phần Ngoại thương Việt Nam (Vietcombank)</p> | <p>ĐT/NH.003/20</p> | <p>TS. Nghiên Xuân Thành - Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam</p> | <p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <p>Đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo yêu cầu Basel II tại các ngân hàng thương mại Việt Nam từ thực tiễn triển khai của Vietcombank.</p> <p><b>Nội dung nghiên cứu</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Các yêu cầu về quản trị rủi ro theo Basel II và quá trình áp dụng Basel tại các ngân hàng thương mại (NHMTM);</li> <li>- Kinh nghiệm của các ngân hàng quốc tế về áp dụng các quy tắc quản trị rủi ro theo Basel II;</li> <li>- Thực trạng triển khai Basel II của hệ thống NHMTM Việt Nam nói chung và tại Vietcombank nói riêng; từ đó rút ra các điều kiện cần thiết để triển khai thành công quản trị rủi ro theo Basel II.</li> <li>- Đề xuất giải pháp hoàn thiện hệ thống quản trị rủi ro theo yêu cầu Basel II từ kinh nghiệm của Vietcombank; Khuyến nghị cho NHNN trong việc ban hành chính sách liên quan.</li> </ul> <p><b>Phương thức tổ chức thực hiện:</b></p> <p>Nhóm nghiên cứu cần có thành viên từ Cơ quan thanh tra, giám sát ngân hàng, NHNN Việt Nam.</p> |
| <p><b>3</b></p> <p>Tiền kỹ thuật số được phát hành bởi Ngân hàng Trung ương (CBDG): Xác định mô hình phù hợp và giải pháp triển khai ở Việt Nam</p>   | <p>ĐT/NH.004/20</p> | <p>Ths. Nghiên Thanh Sơn, Phó Vụ trưởng, Vụ Thanh toán, NHNN</p>                          | <p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <p>Làm rõ cơ sở khoa học và lý luận để triển khai Dự án về phát hành tiền kỹ thuật số bởi Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (NHNN) trong tương lai.</p> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ những nội dung cơ bản liên quan đến CBDG; phân tích và đánh giá nhu cầu, vấn đề pháp lý và tác động của việc phát hành CBDG đối với chính sách tiền tệ, hệ thống thanh toán và ổn định tài chính. Từ đó đưa ra và phân tích</li> </ul>  |

|   |   |             |  |
|---|---|-------------|--|
|   |   |             | <p>các bài toán mà CBDC có thể giải quyết tại Việt Nam.</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đánh giá các mô hình CBDC, phân tích tác động và ảnh hưởng của hệ sinh thái thanh toán số xung quanh việc phát hành để xác định mô hình CBDC phù hợp.</li> <li>- Xác định các chủ thể liên quan (relevant stockholders) trong thiết kế của CBDC; phân tích và lựa chọn các nền tảng công nghệ dựa trên một số tiêu chí và rủi ro; đưa ra các quy trình nghiệp vụ phát hành, quản lý và kiểm soát đồng CBDC từ giai đoạn thiết kế đến sau khi phát hành.</li> <li>- Đề xuất xây dựng kế hoạch triển khai CBDC phù hợp tại Việt Nam bao gồm phạm vi, chủ thể tham gia, lộ trình và các chính sách quản lý.</li> </ul> <p><b>Phương thức tổ chức thực hiện:</b></p> <p>Bổ sung thành viên từ Vụ Chính sách tiền tệ và chuyên gia am hiểu về công nghệ thông tin.</p> |
| 4 | Các giải pháp thanh toán trực tuyến phục vụ Chính phủ Điện tử               | ĐTNH.005/20 | <p>Ths. Đào Minh Tuấn,<br/>Phó Tổng Giám đốc,<br/>Vietcombank</p> <p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <p>Đề xuất các giải pháp thanh toán hiện đại, phù hợp với xu thế cuộc cách mạng công nghệ 4.0 đáp ứng được yêu cầu đặt ra của nền Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số.</p> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Cơ sở lý thuyết về Chính phủ Điện tử và các giải pháp thanh toán phục vụ Chính phủ điện tử.</li> <li>- Thực trạng các giải pháp thanh toán phục vụ Chính phủ điện tử tại Việt Nam nói chung và nghiên cứu điển hình tại Vietcombank.</li> <li>- Đề xuất các giải pháp phát triển thanh toán phục vụ Chính phủ Điện tử cho các NHTM Việt Nam nói chung và tại Vietcombank nói riêng.</li> <li>- Kiến nghị, đề xuất cho các Bộ, ngành liên quan.</li> </ul>   |
| 5 | Hoàn thiện hệ thống kiểm soát và kiểm toán nội bộ tại các Quỹ Tín dụng nhân | ĐTNH.006/20 | <p>TS. Nguyễn Thị Kim Thanh, Phó Tổng Thư ký,</p> <p><b>Mục tiêu nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Làm rõ bản chất, sự khác biệt giữa kiểm soát nội bộ với kiểm toán nội bộ tại các Quỹ Tín dụng nhân dân (QTDND).</li> </ul>   |

|               |  |  |   |
|---------------|--|--|---|
| dân Việt Nam. |  | Hiệp hội Quý<br>Tín dụng<br>nhân dân Việt<br>Nam | <p>- Hướng dẫn xây dựng và vận hành hệ thống kiểm soát nội bộ và hoạt động kiểm toán nội bộ hiệu quả tại QTDND.</p> <p><b>Nội dung nghiên cứu:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Nghiên cứu những vấn đề cơ bản về kiểm soát nội bộ và hoạt động kiểm toán nội bộ tại các QTDND.</li> <li>- Thực trạng tổ chức và vận hành hệ thống kiểm soát, kiểm toán nội bộ của các QTDND hiện nay.</li> <li>- Đề xuất cơ cấu tổ chức, điều hành và hoạt động của kiểm soát và kiểm toán nội bộ tại các QTDND.</li> </ul> <p><b>Yêu cầu đối với kết quả:</b></p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kết quả nghiên cứu cần làm rõ sự khác biệt giữa yêu cầu kiểm soát/kiểm toán nội bộ của QTDND với các TCTD khác.</li> </ul> <p><b>Phương thức tổ chức thực hiện:</b></p> <p>Cần triển khai khảo sát thực trạng hoạt động kiểm soát và kiểm toán nội bộ tại các QTDND. Đối tượng khảo sát cần bao gồm 02 nhóm đối tượng:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>(i) Người làm công tác quản lý;</li> <li>(ii) Đại diện Quý Tín dụng nhân dân.</li> </ul> |
|---------------|--|--|---|

**KT. THÔNG ĐỐC**  
**PHÓ THÔNG ĐỐC**



**Nguyễn Kim Anh**